HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 19 /2014/NQ-HĐND	*Đồng Xoài, ngày 10 tháng 12 năm 2014*

NGHỊ QUYẾT
Về việc phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2013

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC
KHÓA VIII, KỲ HỌP THỨ MƯỜI MỘT

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 16/12/2002 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách nhà nước;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Báo cáo số 199/BC-UBND ngày 29/9/2014; Báo cáo thẩm tra số 59/BC-HĐND-KTNS ngày 24/11/ 2014 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn tổng quyết toán ngân sách nhà nước năm 2013 như sau:

1. Về quyết toán thu ngân sách nhà nước

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh năm 2013 là **3.663 tỷ 785** triệu đồng. Trong đó, tổng số thu trong cân đối ngân sách địa phương được hưởng năm 2013 là **3.076 tỷ 959** triệu đồng, đạt 76% dự toán Bộ Tài chính và đạt 76% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh, cụ thể như sau:

a) Các khoản thu cân đối ngân sách

Tổng các khoản thu trong cân đối ngân sách địa phương năm 2013 là **2.916 tỷ 354 triệu đồng**, đạt 75% dự toán Bộ Tài chính và đạt 74% dự toán điều

chính Hội đồng nhân dân tỉnh. Chi tiết kết quả thu ở một số lĩnh vực chủ yếu như sau:

a.1. Thu từ lĩnh vực doanh nghiệp nhà nước: **882 tỷ 752 triệu đồng**, đạt 76% dự toán Bộ Tài chính, đạt 74% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.2. Thu từ doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài: **68 tỷ 837 triệu đồng**, đạt 70% dự toán Bộ Tài chính và đạt 70% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.3. Thu từ khu vực công - thương nghiệp ngoài quốc doanh: **1.062 tỷ 470 triệu đồng**, đạt 72% dự toán Bộ Tài chính và đạt 85% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.4. Thu lệ phí trước bạ: **107 tỷ 321 triệu đồng**, đạt 83% dự toán Bộ Tài chính và đạt 93% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.5. Các khoản thu liên quan đến đất:

- Thuế sử dụng đất nông nghiệp: **4 tỷ 176 triệu đồng**, đạt 261% dự toán Bộ Tài chính và đạt 261% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: **3 tỷ 522 triệu đồng**, đạt 39% dự toán Bộ Tài chính, đạt 80% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Thu tiền sử dụng đất: **350 tỷ 178 triệu đồng**, đạt 59% dự toán Bộ Tài chính, đạt 41% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Thu tiền thuê mặt đất, mặt nước: **28 tỷ 590 triệu đồng**, đạt 136% dự toán Bộ Tài chính và đạt 133% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.6. Các khoản thu phí, lệ phí: **44 tỷ 526 triệu đồng**, đạt 111% dự toán Bộ Tài chính và đạt 86% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.7. Thu thuế thu nhập cá nhân: **192 tỷ 251 triệu đồng**, đạt 64% dự toán Bộ Tài chính và đạt 77% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.8. Thu khác ngân sách: **139 tỷ 913 triệu đồng** (trong đó, bao gồm cả các khoản thu phạt an toàn giao thông, thu phạt tịch thu chống lậu và thu hồi các khoản chi năm trước là các khoản ghi thu qua ngân sách, nhưng phải hạch toán vào thu khác theo Mục lục ngân sách mới).

b) Các khoản thu thuế xuất nhập khẩu, tiêu thụ đặc biệt và giá trị gia tăng hàng nhập khẩu .

Tổng thu thuế xuất nhập khẩu năm 2013 là: **160 tỷ 605 triệu đồng**, đạt 126% dự toán Bộ Tài chính và đạt 107% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

c) Các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách nhà nước

Tổng các khoản ghi thu quản lý qua ngân sách năm 2013 là: **586 tỷ 825 triệu đồng**, đạt 110% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh, chi tiết gồm các khoản thu sau:

- Thu từ xổ số kiến thiết: **224 tỷ 145 triệu đồng**;

- Thu học phí: **45 tỷ 129 triệu đồng**;

- Thu viện phí: **260 tỷ 717 triệu đồng**;

- Các khoản thu huy động đóng góp xây dựng cơ sở hạ tầng: **25 tỷ 091 triệu đồng**;

- Các khoản huy động đóng góp và thu khác: **31 tỷ 743 triệu đồng**.

2. Về quyết toán chi ngân sách địa phương

Tổng chi ngân sách địa phương năm 2013 là: **6.049 tỷ 305 triệu đồng**, đạt 113% dự toán Bộ Tài chính, đạt 90% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua.

a) Chi trong cân đối ngân sách

Tổng chi trong cân đối ngân sách địa phương là **5.472 tỷ 416 triệu đồng**, đạt 102% dự toán Bộ Tài chính và đạt 89% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.1. Chi đầu tư phát triển: **902 tỷ 745 triệu đồng**, đạt 95% dự toán Bộ Tài chính và đạt 47% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.2. Chi trả nợ gốc và lãi tiền vay đầu tư cơ sở hạ tầng: **52 tỷ 300 triệu đồng**.

a.3. Chi thường xuyên: **3.726 tỷ 121 triệu đồng**, đạt 102% dự toán Bộ Tài chính và đạt 98% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh. Chi tiết một số khoản chi lớn như sau:

- Chi sự nghiệp kinh tế: **307 tỷ 762 triệu đồng**, đạt 62% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo: **1.530 tỷ 761 triệu đồng**, đạt 82% dự toán Bộ Tài chính và đạt 83% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi sự nghiệp y tế: **314 tỷ 820 triệu đồng**, đạt 106% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi đảm bảo xã hội: **128 tỷ 430 triệu đồng**, bằng 250% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi sự nghiệp khoa học - công nghệ: **17 tỷ 113 triệu đồng**, đạt 79% so với dự toán Bộ Tài chính và đạt 81% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi quản lý hành chính: **991 tỷ 315 triệu đồng**, đạt 123% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi quốc phòng - an ninh: **210 tỷ 334 triệu đồng**, đạt 175% so với dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh;

- Chi khác ngân sách: **100 tỷ 434 triệu đồng**, đạt 403% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh. Trong đó, bao gồm cả các khoản trích tiền phạt an toàn giao thông, chi trích phạt tịch thu chống lậu, chi hỗ trợ tiền tết cho các đơn vị

ngành dọc, các khoản chi phát sinh ngoài dự toán, các khoản chi từ nguồn dự phòng ngân sách.

a.4. Chi chương trình mục tiêu quốc gia: **232 tỷ 998 triệu đồng**, đạt 109% dự toán Bộ Tài chính và 109% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.5. Chi chuyển nguồn và kết dư ngân sách sang ngân sách năm sau: **556 tỷ 489 triệu đồng**.

a.6. Chi chương trình mục tiêu vốn sự nghiệp: **171 tỷ 282 triệu đồng**, đạt 121% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

a.7. Chi viện trợ nước bạn: **1 tỷ 985 triệu đồng**.

b) Các khoản ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: 576 tỷ 889 triệu đồng, đạt 103% dự toán điều chỉnh Hội đồng nhân dân tỉnh.

3. Về cân đối ngân sách địa phương

a) Số thu cân đối phần ngân sách địa phương được hưởng: **2.875 tỷ 933 triệu đồng**.

b) Số thu bổ sung từ ngân sách Trung ương: **2.126 tỷ 360 triệu đồng**, gồm:

- Số bổ sung cân đối theo kế hoạch: **864 tỷ 922 triệu đồng**;
- Số bổ sung có mục tiêu bằng vốn trong nước: **1.261 tỷ 320 triệu đồng**;
- Số bổ sung có mục tiêu bằng vốn ngoài nước: **118 triệu đồng**.

c) Thu kết dư ngân sách: **268 tỷ 369 triệu đồng**.

d) Thu từ chuyển nguồn ngân sách năm trước: **556 tỷ 489 triệu đồng**.

e) Thu từ ngân sách cấp dưới nộp lên: **717 triệu đồng**.

f) Thu huy động đóng góp theo khoản 3 điều 8 Luật Ngân sách nhà nước: **225 tỷ đồng**.

g) Ghi thu - ghi chi quản lý qua ngân sách nhà nước: **586 tỷ 825 triệu đồng**.

Tổng nguồn thu năm 2013 là: **6.639 tỷ 692 triệu đồng** (số tuyệt đối là: **6.639.692.945.720 đồng**), cân đối với tổng chi là: **6.049 tỷ 305 triệu đồng** (số tuyệt đối là: **6.049.304.682.951 đồng**), ngân sách năm 2013 còn kết dư **590.388.262.769 đồng**, trong đó:

- Kết dư ngân sách tỉnh: **412.370.935.070 đồng**;
- Kết dư ngân sách huyện: **153.524.942.228 đồng**;
- Kết dư ngân sách xã: **24.492.385.471 đồng**.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện; giao Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh Bình Phước khóa VIII, kỳ họp thứ mười một thông qua ngày 05 tháng 12 năm 2014 và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nơi nhận:
- Ủy ban thường vụ Quốc hội, Chính phủ;
- Văn phòng Quốc hội, Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tư pháp (Cục KTVB);
- TU, TT.HĐND, UBND, Đoàn ĐBQH, UBMTTQVN tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- TT.HĐND, UBND các huyện, thị xã;
- Trung tâm Tin học - Công báo;
- LĐVP, Phòng CTHĐND;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

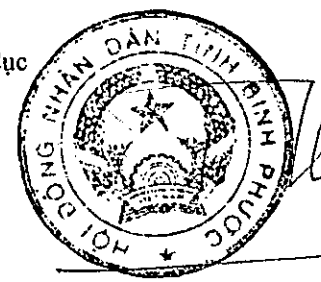

Nguyễn Tấn Hưng